

DANH SÁCH CÁC THUỐC KHÔNG PHÙ HỢP SỬ DỤNG CHO TRẺ EM: THE KIDS LIST (2020)

Sự khác biệt về dược động học và dược lực học ở quần thể bệnh nhân Nhi so với người lớn đòi hỏi nhân viên y tế phải có những cân nhắc đặc biệt khi sử dụng thuốc để đảm bảo an toàn cho trẻ.

Nếu như trong Lão khoa đã có danh mục Beers thì mới đây trong Nhi khoa, The KIDs List - danh mục các thuốc không phù hợp để sử dụng cho bệnh Nhi đã được xây dựng.

Để xây dựng danh mục The KIDs List, 7 Dược sĩ thuộc Hội Dược sĩ Nhi khoa đã rà soát các nguồn y văn cấp 1, 2 và 3; hệ thống dữ liệu điện tử Lexicomp; và thông tin sản phẩm của các thuốc được coi là không phù hợp sử dụng cho trẻ em. Danh mục các thuốc sau đó được sau đó được thẩm định (peer-reviewed) và nhận bình luận trước khi hoàn tất.

Lưu ý rằng, danh mục này được sử dụng như một công cụ hỗ trợ và không thể thay thế đánh giá lâm sàng của bác sĩ. Trong quá trình rà soát, chỉ những thuốc được chấp thuận sử dụng ở Hoa Kỳ được xem xét, do đó, danh mục này có thể chưa đầy đủ và đôi khi không phù hợp ở các nước bên ngoài Hoa Kỳ.

Khuyến cáo “tránh” và “thận trọng”

Khuyến cáo	Ý nghĩa
Tránh sử dụng	Khi độ mạnh khuyến cáo là “mạnh” hoặc tác dụng phụ tiềm tàng có tính chất đe dọa tính mạng Tương đương với “chống chỉ định” theo Dược thư quốc gia
Thận trọng	Khi chất lượng bằng chứng “thấp” hoặc “rất thấp” hoặc độ mạnh khuyến cáo “yếu”; hoặc có nhu cầu sử dụng thuốc trong điều trị rõ ràng mặc dù bằng chứng vẫn cho thấy nguy cơ ở trẻ em cao hơn người lớn.

Độ mạnh khuyến cáo “yếu” + Mức độ chứng cứ “rất thấp”: do dữ liệu *in vivo* còn thiếu.¹

Bảng 1. Các thuốc có trong bệnh viện Da liễu thuộc danh mục The KIDs List¹

Thuốc	Nguy cơ	Khuyến nghị	Độ mạnh khuyến cáo	Chất lượng chứng cứ
Ceftriaxone	Vàng da nhân	Thận trọng ở trẻ <1 tháng tuổi	Yếu	Rất thấp
Ivermectin (PO)	Bệnh não gan	Tránh ở trẻ <1 tuổi	Yếu	Thấp
Macrolides • Azithromycin • Erythromycin (PO, IV)	Hep môn vị phì đại	Tránh ở trẻ <1 tháng tuổi, trừ khi để điều trị <i>Bordetella pertussis</i> (azithromycin), hoặc viêm phổi do <i>Chlamydia trachomatis</i> (azithromycin và erythromycin). Cân nhắc lợi ích và nguy cơ khi sử dụng để điều trị <i>Ureaplasma</i> (azithromycin)	Mạnh	Cao
Tetracyclines • Tetracycline • Minocycline • Doxycycline	Đổi màu răng (tetracycline, minocycline) Giảm sản men răng (tetracycline, minocycline)	Thận trọng ở trẻ <8 tuổi: chỉ sử dụng cho trẻ <8 tuổi bị bệnh than và có chống chỉ định với penicillin. ^{5,6}	Mạnh	Cao
<p>Doxycycline không có khả năng gây ó răng hoặc giảm sản men răng ở trẻ <8 tuổi, do đó có thể được sử dụng không quá 21 ngày ở trẻ em bất kể độ tuổi nghi ngờ mắc bệnh do Rickettsia. Điều này là do khả năng tạo phức của doxycycline với canxi kém hơn các kháng sinh nhóm tetracycline khác.^{2,3,4}</p> <p><i>Dược thư quốc gia 2015</i>: chỉ sử dụng cho trẻ <8 tuổi bị bệnh than và có chống chỉ định với penicillin.^{5,6}</p>				
	Chậm phát triển xương ở trẻ sinh non (tetracycline, minocycline)	Thận trọng ở trẻ <1 tháng tuổi: chỉ sử dụng cho trẻ <8 tuổi bị bệnh than và có chống chỉ định với penicillin. ^{5,6}	Mạnh	Trung bình
Corticosteroid tại chỗ (hiệu lực trung bình, mạnh và rất mạnh)	Suy thượng thận; sự hấp thu vào tuần hoàn ở trẻ em lớn hơn so với người lớn	Tránh sử dụng để điều trị hăm tã ở trẻ <1 tuổi	Mạnh	Thấp
Tramadol	Suy hô hấp	Thận trọng ở trẻ <18 tuổi	Yếu	Thấp

		<p><i>Bộ Y Tế VN</i>: chống chỉ định cho:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ em <12 tuổi - Trẻ em <18 tuổi để kiểm soát cơn đau sau phẫu thuật cắt amidan và/hoặc cắt hạch vòm họng 		
--	--	---	--	--

Tài liệu tham khảo

1. Rachel S. Meyers, PharmD, et al. Key Potentially Inappropriate Drugs in Pediatrics: The KIDs List. *J Pediatr Pharmacol Ther.* 2020; 25(3): 175–191.
2. Tetracyclines. In: Red Book: 2018 Report of the Committee on Infectious Diseases, 31st ed, Kimberlin DW, Brady MT, Jackson MA, Long SS (Eds), *American Academy of Pediatrics*, Itasca, IL 2018: p.905
3. H. Cody Meissner, M.D., FAAP. When can doxycycline be used in young children? *AAP News*. Published day: February 27, 2020
4. Research on doxycycline and tooth staining. *CDC*. Last reviewed: 19/2/2019
5. Drug information. Lexicomp. Access date: December 28, 2020
6. Dược thư quốc gia Việt Nam (2015).